

TRƯỜNG MẦM NON HÀ TRÌ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

\*

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG**

*Tháng: 1 /2026*

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXSNV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
<b>I</b>	<b>Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường</b>						
1	Phạm Thị Kim Huế	89	89				
2	Cấp phó						
2.1	Nguyễn Thị Mai Vân	90	89	X			
2.2	Vũ Thị Hạnh	89	89		X		
<b>II</b>	<b>Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường</b>						
1	Nguyễn Thanh Thủy	90	88	X			
2	Đặng Thị Thanh Tâm	88	88		X		
3	Nguyễn Thị Phượng	88	88		X		
4	Nguyễn Ngọc Thu Thảo	86	86		X		
5	Lưu Thị Huệ	90	87	X			
6	Nguyễn Thị Ngọc	88	88		X		
7	Nguyễn Thị Huế	86	86		X		
8	Hán Thị Hà Thanh	85	85		X		
9	Nguyễn Thị Mơ	85	85		X		

10	Đinh Thị Phương	87	87		X		
11	Nguyễn Thị Hà	87	87		X		
12	Nguyễn Thị Nhung	87	87		X		
13	Nguyễn Thị Lan Anh	87	87		X		
14	Lại Thị Tình	85	85		X		
15	Lê Thị Giang	86	86		X		
16	Nguyễn Thị Dung	86	86		X		
17	Nguyễn Thị Hoa	88	88		X		
18	Nguyễn Thị Nga	87	87		X		
19	Nguyễn Thị Hoài Thu	86	86		X		
20	Bùi Thị Phương Thúy	85	85		X		
21	Đỗ Thị Thu Hằng	90	85	X			
22	Doãn Thị Mỹ Thom	90	85	X			
23	Nguyễn Thị Thường	86	86		X		
24	Đặng Thị Hoài	90	86	X			
25	Trương Thị Vân	86	86		X		
26	Mai Thị Huyền	88	88		X		
27	Vũ Hồng Mai	86	86		X		
28	Nguyễn T. Hồng Xuyên	88	88		X		
29	Nguyễn Thị Hồng Thắm	86	86		X		
30	Phạm Thị Thu Chinh	90	86	X			
<b>III</b>	<b>Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị</b>						
1	Nguyễn Thị Thanh Thủy	88	88		X		
2	Lê Thị Thu Trang	90	85	X			

3	Nguyễn Thị Lan	85	85		X		
4	Nguyễn Thị Chinh	85	85		X		
5	Nguyễn Thị Vi	85	85		X		
6	Đoàn Thị Huyền	85	85		X		
7	Nguyễn Thị Mây	85	85		X		
8	Nguyễn Thị Minh	90	87	X			
9	Bùi Thị Hồng	86	86		X		
10	Nguyễn Thị Hương	87	87		X		

**NGƯỜI LẬP BIỂU**



**Nguyễn Thị Thanh Thủy**

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**



**Phạm Thị Kim Huế**